

Số: /BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Pháp chế đối với dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ mười bảy, HĐND Tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021

Nhằm chuẩn bị cho kỳ họp thứ mười bảy, HĐND Tỉnh khóa IX, Ban pháp chế HĐND Tỉnh đã họp trực tiếp vào ngày 11/11/2020 và lấy ý kiến qua hộp thư điện tử vào ngày 24/11/2020 để thẩm tra 05 dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân Tỉnh trình theo sự phân công của Thường trực HĐND Tỉnh. Tham dự cuộc họp có đại diện lãnh đạo: Thường trực HĐND Tỉnh, UBND Tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh, Sở Nội Vụ, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh Hợp tác xã Tỉnh và thành viên Ban Pháp chế.

Trên cơ sở xem xét 05 dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân Tỉnh trình và các ý kiến đóng góp, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Tờ trình số 304/TTr-HĐND ngày 10/11/2020 của Thường trực HĐND Tỉnh và dự thảo Nghị quyết về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Tỉnh

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Ngày 18/9/2020, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH 14 về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 1004/2020/QH14 quy định: "*Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được thành lập trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13*". Do vậy, việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp là cần thiết và có cơ sở pháp luật.

- Tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 1004/2020/QH14 quy định: "*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên cơ sở đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp sau khi thống nhất với Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội*". Do vậy, trên cơ sở thống nhất của lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh, việc Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh trình Hội đồng nhân

dân Tỉnh quyết định thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp là đúng thẩm quyền.

2. Về dự thảo Nghị quyết

Ban Pháp chế thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Đề nghị Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét thông qua.

II. Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 10/11/2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc giao biên chế công chức, phê duyệt tổng biên chế sự nghiệp, biên chế hội có tính chất đặc thù và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh Đồng Tháp năm 2021

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành Nghị quyết

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định Hội đồng nhân dân Tỉnh có thẩm quyền: "*Quyết định biên chế công chức trong cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh theo chỉ tiêu biên chế được Chính phủ giao; quyết định số lượng và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của Chính phủ*". Do vậy, việc Ủy ban nhân dân Tỉnh trình Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết giao biên chế công chức hành chính, phê duyệt tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội có tính chất đặc thù và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh Đồng Tháp năm 2021 là cần thiết.

2. Về dự thảo Nghị quyết

2.1. Dự thảo Nghị quyết về việc giao biên chế công chức hành chính trong các cơ quan, đơn vị và địa phương của tỉnh Đồng Tháp năm 2021:

Ban Pháp chế thống nhất với dự thảo Nghị quyết giao tổng số biên chế hành chính năm 2021 là 2.350 người vì phù hợp với Quyết định số 749/QĐ-BNV ngày 12/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đồng Tháp năm 2021. Trong đó:

- Các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh: 1.071 biên chế (*giảm 11 biên chế so với năm 2020*).

- Các cơ quan, tổ chức hành chính cấp huyện: 1.279 biên chế (*giảm 23 biên chế so với năm 2020*).

Đề nghị sửa đổi nội dung giao 23 biên chế công chức cho Văn phòng Hội đồng nhân dân Tỉnh tại Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết, thành: giao 23 biên chế công chức cho Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Tỉnh để phù hợp với Nghị quyết của HĐND Tỉnh về việc thành lập Văn

phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Tỉnh sẽ có hiệu lực thi hành vào ngày 01/01/2021.

Đề nghị Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết này.

2.2. Dự thảo Nghị quyết phê duyệt tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội có tính chất đặc thù và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của tỉnh Đồng Tháp năm 2021:

- Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết phê duyệt tổng số biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên năm 2021 là 28.611 biên chế (*đúng theo số lượng tại Công văn số 4435/BNV-TCBC ngày 26/8/2020 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Đồng Tháp năm 2021*), gồm: cấp tỉnh 8.761 biên chế, cấp huyện 19.841 biên chế, dự phòng 09 biên chế. Số lượng biên chế của các hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh và cấp huyện năm 2021 là 174 biên chế (*bằng số lượng biên chế giao năm 2020*), gồm: cấp tỉnh 90 biên chế, cấp huyện 84 biên chế. Số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP là 1.430 người, gồm: tại các cơ quan hành chính là 210 người, tại các đơn vị sự nghiệp công lập là 1.203 người (*đúng theo số lượng tại Công văn số 4435/BNV-TCBC ngày 26/8/2020 và Công văn số 6133/BNV-TCBC ngày 09/12/2019 của Bộ Nội vụ*) và tại các hội có tính chất đặc thù là 17 người.

- Đến nay, Bộ Nội vụ vẫn chưa giao biên chế năm 2021 cho tỉnh Đồng Tháp về số lượng người làm việc và số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại các hội có tính chất đặc thù. Tuy nhiên, do yêu cầu thực tiễn địa phương cần phải giao biên chế để có cơ sở phân bổ kinh phí hoạt động của năm 2021 nên Hội đồng nhân dân Tỉnh phải ban hành Nghị quyết để giao biên chế. Để phù hợp với thực tế, đề nghị bổ sung vào cuối Điều 2 dự thảo Nghị quyết nội dung: "*Nếu sau khi Nghị quyết được ban hành mà Bộ Nội vụ không giao hoặc giao số lượng người làm việc và số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại các hội có tính chất đặc thù của tỉnh Đồng Tháp năm 2021 thấp hơn số lượng biên chế đã giao tại Nghị quyết này, đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh kịp thời trình Hội đồng nhân dân Tỉnh sửa đổi Nghị quyết này cho phù hợp*".

Ban Pháp chế đề nghị Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định.

III. Tờ trình số 115/TTr-UBND ngày 03/11/2020 của UBND Tỉnh và dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định chính sách hỗ trợ lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng làm việc có thời hạn ở Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Trước đây, trên cơ sở cuộc họp Ban vào ngày 11/11/2020, Ban pháp chế đã ban hành Báo cáo thẩm tra số 311/BC-HĐND ngày 12/11/2020. Tại nội dung thẩm tra đối với Tờ trình số 115/TTr-UBND ngày 03/11/2020 của UBND Tỉnh và dự thảo Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND Tỉnh, Ban pháp chế HĐND Tỉnh chưa thống nhất nội dung đề nghị ban hành Nghị quyết đề kéo dài thời hạn thực hiện Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND với lý do không có căn cứ từ quy định của cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương để tiếp tục thực hiện việc hỗ trợ cho các lao động trẻ về làm việc có thời hạn tại các Hợp tác xã sau giai đoạn năm 2020; đồng thời, đề nghị tổ chức tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND, trong trường hợp xét thấy hiệu quả và cần thiết phải tiếp tục thực hiện công tác hỗ trợ cho các lao động trẻ về làm việc có thời hạn ở Hợp tác xã thì ban hành Nghị quyết mới mang tính chất đặc thù và sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện. Trước khi ban hành Nghị quyết phải xin ý kiến các cơ quan ở Trung ương theo quy định.

Tuy nhiên, sau đó vào ngày 13/11/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1804/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025; tại điểm c khoản 1 mục III của Chương trình quy định: "*Hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể: Hỗ trợ lương cho người lao động tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể*". Như vậy, đã có căn cứ từ quy định của Trung ương về việc tiếp tục thực hiện chương trình hỗ trợ cho các lao động trẻ về làm việc tại các Hợp tác xã sau giai đoạn năm 2020.

Tại điểm b khoản 2 mục IV của Chương trình kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ đã giao cho Bộ trưởng Bộ Tài chính: "*Hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí của Chương trình*". Tuy nhiên, đến nay Bộ trưởng Bộ Tài chính vẫn chưa ban hành Thông tư hướng dẫn cụ thể về cơ chế tài chính để thực hiện việc hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc có thời hạn tại các Hợp tác xã theo Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Do vậy, Ban pháp chế nhận thấy, việc ban hành Nghị quyết kéo dài thời hạn thực hiện Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh trong khi chờ Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính là cần thiết.

2. Về dự thảo Nghị quyết

Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 mục III của Chương trình kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ, đề nghị bổ sung vào cuối Điều 1 dự thảo Nghị quyết nội dung: "*Kinh phí thực hiện việc hỗ trợ cho các đối tượng là lao động trẻ làm việc có thời hạn tại các Hợp tác xã nông nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh từ nguồn ngân sách địa phương*".

Ban Pháp chế đề nghị Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định.

IV. Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 26/10/2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh và dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm thuộc tỉnh Đồng Tháp ban hành kèm theo Nghị quyết số 260/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Ngày 16/7/2019, Hội đồng nhân dân Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 260/2019/NQ-HĐND quy định về chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm thuộc tỉnh Đồng Tháp (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 317/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND Tỉnh). Căn cứ Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật dân quân tự vệ, HĐND Tỉnh có quy định số lượng và một số chế độ đối với lực lượng dân quân tự vệ ở cấp xã tại Nghị quyết số 260/2019/NQ-HĐND. Tuy nhiên, ngày 30/6/2020 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 72/2020/NĐ-CP thay thế Nghị định số 03/2016/NĐ-CP, trong đó có quy định một số nội dung về số lượng và chế độ đối với lực lượng dân quân tự vệ cấp xã khác so với trước đây. Thế nên, việc ban hành Nghị quyết này để sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 260/2019/NQ-HĐND là cần thiết.

- Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định: "*Đơn vị hành chính cấp xã loại 1, xã biên giới, ven biển, đảo được bố trí không quá 02 Phó chỉ huy trưởng. Căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định số lượng Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã trong số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố*". Bên cạnh, liên quan đến mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân tự vệ, tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định: "*Mức trợ cấp ngày công lao động do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, nhưng không thấp hơn 119.200 đồng, trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp tăng thêm do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, nhưng không thấp hơn 59.600 đồng*". Do vậy, việc UBND Tỉnh trình HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết này là đúng thẩm quyền.

2. Về dự thảo Nghị quyết

2.1. Tại Điều 1:

Vào ngày 21/4/2020, Hội đồng nhân dân Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 317/2020/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định về chức danh, số lượng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp ban hành kèm theo Nghị quyết số 260/2019/NQ-HĐND ngày 16/7/2019 của HĐND Tỉnh. Do vậy, để đảm bảo chặt chẽ trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị bổ sung vào cuối tiêu đề của Điều 1 dự thảo Nghị quyết nội dung: "*đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 317/2020/NQ-HĐND ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp*".

2.2. Tại khoản 2 Điều 1:

- Theo quy định tại dự thảo Nghị quyết thì mức tiền trợ cấp ngày công lao động bình thường cho dân quân là 119.200 đồng (tương đương với hệ số 0.08 x 1.490.000 đồng) và số tiền trợ cấp tăng thêm là 59.600 đồng (tương đương với hệ số 0.04 x 1.490.000 đồng). Tuy nhiên, có thể mức tiền lương cơ sở của năm 2021 và những năm tiếp theo sẽ không phải là 1.490.000 đồng như hiện nay. Do vậy, để đảm bảo tính phù hợp, khả thi của Nghị quyết sau khi đã ban hành, đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 17 như sau:

"1. Được hưởng trợ cấp ngày công lao động là 119.200 đồng/ngày (khi mức lương cơ sở tăng thì được điều chỉnh mức tiền trợ cấp này theo cách tính: Mức lương cơ sở đang có hiệu lực nhân với 0.08).

2. Trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm là 59.600đồng/ngày (khi mức lương cơ sở tăng thì được điều chỉnh mức tiền trợ cấp này theo cách tính: Mức lương cơ sở đang có hiệu lực nhân với 0.04)".

Ban Pháp chế đề nghị Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế HĐND Tỉnh đối với 05 dự thảo Nghị quyết. Báo cáo này thay thế Báo cáo thẩm tra số 311/BC-HĐND ngày 12/11/2020 của Ban Pháp chế HĐND Tỉnh. Kính trình Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND Tỉnh;
- UBND Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Lưu: VT, NC/TH. Ng.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Văn Thi

